

Số: **01/2018/QĐST-HNGĐ**

B, ngày 04 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 501/2017/TLST-HNGĐ ngày 19/12/2017, giữa những người yêu cầu:

1 – Anh Nguyễn Anh T, sinh năm: 1981. Địa chỉ: Số nhà 66, tổ dân phố V, phường M, quận B, TP. Hà Nội.

2 – Chị Đặng Thu H, sinh năm: 1985. Địa chỉ: Số 34A Nguyễn T, phường Đ, quận B, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 20 quyển số 01 ngày 04/3/2008 tại UBND xã M, huyện T (Nay là phường M, quận B), thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Anh T và chị Đặng Thu H.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Nguyễn Anh T và chị Đặng Thu H có 03 con chung là cháu Nguyễn Anh Diệu L (sinh ngày 04/12/2008), cháu Nguyễn Anh D (sinh ngày 02/5/2011) và cháu Nguyễn Anh M (sinh ngày 23/10/2015).

Giao các cháu L, D cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu M cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh T, chị H cho đến khi các cháu L, D, M đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh T, chị H được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung*: Không có nên Tòa án không xét.

- *Về nợ chung*: Không có nên Tòa án không xét.

- *Về lệ phí* : Anh Nguyễn Anh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm (được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai số 05809 ngày 19/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND TP Hà Nội;
- VKS ND B;
- Chi cục THA DS B.;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Tổng Quốc Thanh